

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ  
SỞ NỘI VỤ

Số: 759/SNV-CCVC  
V/v triển khai Quyết định số  
1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019  
của Thủ Tướng Chính phủ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày 31 tháng 8 năm 2020

Kính gửi:

- Các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Các Ban Đảng Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Công văn số 3266/BNV-ĐT ngày 01/7/2020 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn triển khai Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ, Sở Nội vụ đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai một số nội dung sau:

1. Quán triệt đầy đủ các nội dung của Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “chương trình quốc gia về hoạch tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019 - 2030” đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị.

2. Rà soát thực trạng năng lực, trình độ và nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý (theo mẫu đính kèm); đề xuất tiêu chuẩn trình độ ngoại ngữ của cán bộ, công chức, viên chức và các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ chuyên ngành (nếu cần thiết), gửi về Sở Nội vụ trước ngày 20/9/2020 để tổng hợp, trình UBND tỉnh.

3. Xây dựng kế hoạch, lộ trình đào tạo, bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức hàng năm và theo từng giai đoạn của Đề án. Định kỳ hàng năm gửi báo cáo về thực trạng năng lực, trình độ và nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý (theo hướng dẫn của Sở Nội vụ) và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức trong năm tiếp theo về Sở Nội vụ để theo dõi, tổng hợp (có thể ban hành riêng hoặc lồng ghép vào kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm).

Sở Nội vụ đề nghị các cơ quan, đơn vị phối hợp, tổ chức thực hiện. / *Th*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, CCVC.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Bùi Thị Hồng Phương

**CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

**BIỂU MẪU TỔNG HỢP THỰC TRẠNG, NHU CẦU ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGOẠI NGỮ CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC  
(DÀNH CHO CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ)**

(Kèm theo Công văn số /SNV-CCVC ngày tháng năm 2020 của Sở Nội vụ)

Đối tượng		Thực trạng năng lực ngoại ngữ của CBCC, VC				Nhu cầu bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ									
		Đã có chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng		Chưa qua đào tạo, bồi dưỡng hoặc đã hết hạn chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng (đối với chứng chỉ B1 khung Châu Âu, TOEIC, IELTS, TOEFL)		Năm 2021		Năm 2022		Năm 2023		Năm 2024		Năm 2025	
		Thạc sĩ, cử nhân ngoại ngữ; Văn bằng 2 ngoại ngữ	Chứng chỉ ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Chứng chỉ B1 khung Châu Âu hoặc các chứng chỉ tương đương hiện còn hiệu lực	Chứng chỉ ngoại ngữ đã hết hạn chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng	Bậc 4	Bậc 3	Bậc 2	Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam
Cấp huyện	Công chức														
	Viên chức														
	Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý														
	Viên chức														
Cấp xã	Cán bộ														
	Công chức														

\* Nếu đăng ký ngoại ngữ chuyên ngành đề nghị nêu rõ tên chuyên ngành

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**  
(Ký tên, đóng dấu)

CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

BIỂU MẪU TỔNG HỢP THỰC TRẠNG, NHU CẦU ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGOẠI NGỮ CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC  
(DÀNH CHO CÁC SỞ, BAN, NGÀNH CẤP TỈNH)

(Kèm theo Công văn số /SNV-CCVC ngày tháng năm 2020 của Sở Nội vụ)

Đối tượng	Thực trạng năng lực ngoại ngữ của CBCC,VC				Nhu cầu bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ									
	Đã có chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng		Chưa qua đào tạo, bồi dưỡng hoặc đã hết hạn chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng (đối với chứng chỉ B1 khung Châu Âu hoặc các chứng chỉ tương đương hiện còn hiệu lực)	Chứng chỉ ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Năm 2021		Năm 2022		Năm 2023		Năm 2024		Năm 2025	
	Thạc sĩ, cử nhân ngoại ngữ; Văn bằng 2 ngoại ngữ	Chứng chỉ ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam			Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam
Công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	Công chức	Viên chức	Công chức	Viên chức	Bậc 4	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 3
Công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	Công chức	Viên chức	Công chức	Viên chức	Bậc 4	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 3

\* Nếu đăng ký ngoại ngữ chuyên ngành đề nghị nêu rõ tên chuyên ngành

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ  
(Ký tên, đóng dấu)